

Số: 08 /QĐ-BCH

Ninh Bình, ngày 14 tháng 7 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy  
Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh

### TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đề điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
  - Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
  - Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Lãnh đạo HĐND tỉnh;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Lưu VT, VPBCH, VP3, VP2, TTTH.
- bh.58

TRƯỞNG BAN



Phạm Quang Ngọc

UBND TỈNH NINH BÌNH  
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

### Hoạt động của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-BCH ngày 14 tháng 7 năm 2021  
của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, phạm vi trách nhiệm, chế độ làm việc; cơ chế chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin, báo cáo; mối quan hệ phối hợp công tác của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (sau đây gọi là Ban chỉ huy) và một số hoạt động khác của Ban chỉ huy.

2. Quy chế này áp dụng với các thành viên Ban Chỉ huy, thành viên tổ giúp việc, Văn phòng thường trực Ban chỉ huy (sau đây gọi là Văn phòng thường trực); Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) các sở, ban, ngành, địa phương; các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và cơ quan, tổ chức có liên quan.

#### Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ huy là tổ chức phối hợp liên ngành, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc kiện toàn Ban chỉ huy. Ban chỉ huy làm việc đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của Trưởng Ban chỉ huy trong công tác phòng, chống thiên tai, nhất là khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai. Thành viên Ban chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tuân thủ quy định của pháp luật, sự phân công của Trưởng Ban chỉ huy và các quy định của Quy chế này.

2. Các thành viên Ban chỉ huy và Văn phòng Thường trực phải chủ động kịp thời, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất xử lý công việc liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai theo đúng phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng Quy chế hoạt động và quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo thông tin liên lạc thường xuyên, liên tục giữa các thành viên Ban chỉ huy với Văn phòng thường trực để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công bảo đảm kịp thời, hiệu quả, nhất là khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai.

4. Kết quả triển khai nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ huy được báo cáo kịp thời, đầy đủ tới Lãnh đạo Ban chỉ huy, đồng thời gửi Văn phòng thường trực để tổng hợp, theo dõi.

### **Điều 3. Các cơ quan, đơn vị trực tiếp giúp việc cho Ban chỉ huy**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn là cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh là cơ quan thường trực cứu hộ, cứu nạn trên đất liền; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh là cơ quan thường trực cứu hộ, cứu nạn trên biển.

2. Giúp việc cho Ban chỉ huy là Văn phòng Thường trực; Văn phòng thường trực sử dụng bộ máy và cơ sở vật chất của Chi cục Thủy lợi (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và có thể huy động, bổ sung lực lượng, phương tiện từ một số cơ quan có liên quan để thực hiện nhiệm vụ. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sắp xếp, bố trí nhân lực, phương tiện, trang thiết bị để Văn phòng thường trực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN CẤP TỈNH**

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng Ban chỉ huy**

Phụ trách chung và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban chỉ huy trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

2. Lãnh đạo, điều hành chung hoạt động của Ban chỉ huy; phân công nhiệm vụ cho các Phó trưởng Ban chỉ huy và các thành viên Ban chỉ huy; ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban chỉ huy.

4. Kiện toàn các Tiểu ban phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh trên cơ sở đề nghị của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Chỉ đạo thành lập Đoàn công tác liên ngành hoặc các tiểu ban để chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại vùng trọng điểm.

6. Quyết định huy động nguồn lực theo thẩm quyền và các biện pháp ứng phó và khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết sau thiên tai trên địa bàn; chỉ đạo công tác kiểm tra, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

7. Chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT về công tác phòng, chống thiên tai.

8. Chỉ đạo tổng hợp báo cáo đánh giá thiệt hại và nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp trên địa bàn trình Thủ tướng Chính phủ.

9. Quyết định vật tư dự trữ chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai theo quy định; hướng dẫn chủ động chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

10. Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PCTT & TKCN.

11. Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Thủ tướng Chính phủ.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các Phó trưởng Ban chỉ huy:**

1. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Trưởng tiểu ban Tiền phương:

a) Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng, rà soát và trình UBND tỉnh phê duyệt các phương án ứng phó với thiên tai, kế hoạch phòng chống thiên tai của tỉnh.

b) Chỉ đạo, điều hành các đơn vị triển khai thực hiện các phương án ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

c) Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch phòng chống thiên tai đã được UBND tỉnh phê duyệt.

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong việc xây dựng, rà soát, bổ sung, phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm; các phương án ứng phó thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”... và những nhiệm vụ khác được giao.

2. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Trưởng tiểu ban Hậu phương.

a) Chỉ đạo, điều hành công tác khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường và bảo vệ sản xuất.

b) Đề xuất và huy động các nguồn lực phục vụ công tác cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Trưởng tiểu ban Cứu hộ, cứu nạn

Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn khi có

thiên tai xảy ra theo phương án được duyệt; thực hiện tập huấn diễn tập cho các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn; thực hiện một số công việc khác do Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh giao.

4. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

a) Triển khai xây dựng, rà soát các phương án ứng phó với thiên tai, kế hoạch phòng chống thiên tai của tỉnh và trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng thường trực thực hiện nhiệm vụ báo cáo nhanh công tác ứng phó thiên tai, báo cáo tổng hợp thiệt hại do thiên tai gây ra trên từng địa bàn theo quy định và nhu cầu phục hồi tái thiết sau thiên tai của địa phương.

c) Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố: Báo cáo nhanh công tác chỉ đạo, ứng phó với thiên tai; báo cáo tổng hợp đợt thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn theo đúng quy định, trình UBND tỉnh, Ban chỉ đạo trung ương về PCTT, Chính phủ xem xét hỗ trợ.

d) Phụ trách các hoạt động của Ban quản lý Quỹ phòng chống thiên tai và có trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh về các vấn đề liên quan theo quy định.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban chỉ huy giao.

5. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

a) Thực hiện phương án tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên đất liền theo phương án được duyệt.

b) Phụ trách huy động lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn trên đất liền trong địa phận tỉnh.

c) Tổ chức ký kết hiệp đồng sử dụng lực lượng, phương tiện với các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn để phân bổ cho các huyện, thành phố.

d) Tổ chức tập huấn, diễn tập cho lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn và các nhiệm vụ khác do Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh giao.

6. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.

a) Thực hiện phương án tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển theo phương án được duyệt.

b) Phụ trách huy động lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn trên biển trong địa phận tỉnh.

c) Tổ chức tập huấn, diễn tập cho lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn và các nhiệm vụ khác do Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh giao.

d) Phối hợp với UBND huyện Kim Sơn và các đơn vị có liên quan trong việc sơ tán dân vùng bãi bồi ven biển, tổ chức cấm biển và kêu gọi tàu thuyền vào nơi trú ẩn.

7. Trách nhiệm của Phó trưởng Ban chỉ huy - Giám đốc Công an tỉnh.

a) Đảm bảo trật tự an toàn xã hội khi có thiên tai xảy ra.

b) Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải trong việc kiểm tra phân luồng giao thông khi xảy ra ngập lụt.

c) Huy động lực lượng Công an tham gia sơ tán dân, di dân, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ huy**

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ huy về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng Ban chỉ huy.

2. Tham gia xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai, kế hoạch công tác, kế hoạch tài chính, các báo cáo của Ban chỉ huy và đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban chỉ huy.

3. Đề xuất giải pháp để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của Ban chỉ huy; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và Thủ trưởng cơ quan về công tác phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tổ chức mình quản lý.

4. Tham dự các cuộc họp và chương trình công tác của Ban chỉ huy theo triệu tập của Trưởng ban, trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Trưởng ban và cử người có đủ thẩm quyền, trách nhiệm dự họp thay.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT & TKCN tại các địa bàn phụ trách. Trước, trong và sau khi có thiên tai phải kiểm tra cụ thể, nắm chắc tình hình, thực trạng của công trình PCTT; mức độ ảnh hưởng, thiệt hại về người, tài sản trên địa bàn mình phụ trách, thường xuyên báo cáo về Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh (qua Văn phòng Thường trực) để kịp thời chỉ đạo.

6. Trong trường hợp khẩn cấp, thành viên Ban chỉ huy phụ trách địa bàn được quyền điều động một số vật tư dự trữ PCLB của tỉnh tại địa phương và huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ để xử lý sự cố. Sau khi huy động, xử lý sự cố xong phải báo cáo kịp thời về UBND tỉnh và Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.

7. Thực hiện nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công và các nhiệm vụ đột xuất khác do Trưởng ban giao.

**Điều 7. Phạm vi giải quyết công việc của Văn phòng thường trực**

1. Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Ban chỉ huy ban hành các quyết định, kế hoạch, phương án về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

2. Thường xuyên nắm chắc thông tin diễn biến thời tiết, tình hình thiên tai để tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Ban chỉ huy ban hành các Công điện, văn bản chỉ đạo triển khai ứng phó kịp thời với thiên tai.

3. Tham mưu cho Ban chỉ huy kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai, thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo đúng quy định.

4. Tham mưu cho Ban chỉ huy ban hành báo cáo nhanh về tình hình thiên tai; báo cáo tổng hợp tình hình thiệt hại sau thiên tai và đề xuất giải pháp khắc phục; báo cáo tình hình sạt lở bờ sông, bờ biển, tổng hợp sự cố công trình do ảnh hưởng của thiên tai và giải pháp khắc phục.

5. Tổ chức tập huấn, đào tạo, nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

6. Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu, báo cáo phục vụ các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban chỉ huy; thực hiện chế độ thông tin báo cáo của Ban chỉ huy và Văn phòng thường trực theo đúng quy định.

7. Quản lý công văn, tài liệu; quản lý con dấu, tài sản, tài chính của Ban chỉ huy; được sử dụng con dấu của Ban chỉ huy trong giao dịch, công tác của Văn phòng thường trực.

8. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị kịp thời xử lý những vấn đề có liên quan đến công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

**Điều 8. Phạm vi giải quyết công việc của Tổ giúp việc**

1. Là đầu mối liên hệ giữa Văn phòng thường trực với các thành viên Ban chỉ huy, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố. Tiếp nhận thông tin và báo cáo kịp thời đến Thành viên Ban chỉ huy, Chủ tịch UBND các huyện thành phố.

2. Tham mưu giúp các thành viên Ban chỉ huy, Chủ tịch UBND huyện, thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

3. Thường xuyên kiểm tra địa chỉ Email đã đăng ký với Ban chỉ huy để nhận các Công điện, Văn bản chỉ đạo của Ban chỉ huy và báo cáo, tham mưu kịp thời.

### Chương III

## CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 9. Chế độ họp của Ban chỉ huy

1. Họp định kỳ: Ban chỉ huy tổ chức họp tổng kết năm thành phần gồm các thành viên Ban chỉ huy; Trưởng ban chủ trì họp, quyết định thời gian họp và mời đại diện cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan (trong trường hợp cần thiết).

2. Họp đột xuất: Căn cứ vào tình hình thực tế và cấp độ rủi ro thiên tai Văn phòng thường trực tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban chỉ huy tổ chức họp đột xuất để chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Trưởng ban, Phó Trưởng ban hoặc người được ủy quyền chủ trì họp quyết định nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm và hình thức họp (trực tuyến, trực tiếp) và các hoạt động liên quan.

### Điều 10. Hoạt động trong các kỳ họp

1. Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng chống thiên tai, định hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo.

2. Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ huy: căn cứ chức năng nhiệm vụ phân công phụ trách địa bàn cho từng thành viên Ban chỉ huy.

3. Tùy từng tình hình cụ thể có thể họp đột xuất ứng phó khi có tình huống thiên tai cấp độ 2 trở lên hoặc cấp độ 1 nhưng có diễn biến phức tạp, tập trung thảo luận các biện pháp ứng phó nhanh, kịp thời, hiệu quả đối với các tình huống thiên tai; hoặc họp chuyên đề tập trung thảo luận giải quyết các vấn đề trọng tâm.

4. Văn phòng thường trực chuẩn bị chương trình làm việc, phát hành giấy mời, chuẩn bị tài liệu liên quan, hậu cần cho các cuộc họp; tổng hợp các vấn đề được thảo luận, dự thảo thông báo kết luận trình cơ quan thường trực thông qua trước khi lãnh đạo Ban chỉ huy ký ban hành. Hình thức triệu tập họp bằng: văn bản, gọi điện trực tiếp, tin nhắn, email, fax...

5. Thành viên Ban chỉ huy chuẩn bị báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, đề xuất, kiến nghị đối với những nội dung tập trung thảo luận tại cuộc họp.

6. Văn phòng thường trực tổng hợp tình hình thiệt hại sau thiên tai báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT.

Văn phòng thường trực chủ trì, mời đại diện các sở, ngành, địa phương có liên quan họp để xem xét, thống nhất nội dung, đề xuất mức hỗ trợ khẩn cấp cho các sở, ngành, địa phương khắc phục hậu quả sau thiên tai thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban chỉ huy, cụ thể:

TH  
Y  
ON  
A  
N  
NH  
H



a) UBND tỉnh tổng hợp thiệt hại sau mỗi đợt thiên tai báo cáo Chính phủ, Bộ Nông nghiệp chậm nhất 15 ngày kể từ khi kết thúc thiên tai.

b) Thành phần họp: Lãnh đạo Ban chỉ huy chủ trì, đại diện các Sở: Tài chính Kế hoạch và Đầu tư; Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố (bị thiệt hại); tùy theo tình hình thực tế có thể mời thêm một số đơn vị liên quan.

c) Nội dung: Đại diện cơ quan, đơn vị tham gia cuộc họp có trách nhiệm rà soát báo cáo, thảo luận, thống nhất bằng biên bản về mức đề xuất hỗ trợ khẩn cấp cho các sở, ngành, địa phương bị thiệt hại làm cơ sở để Văn phòng thường trực tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền.

d) Chậm nhất 03 ngày làm việc sau khi kết thúc cuộc họp, Văn phòng thường trực có trách nhiệm tổng hợp đầy đủ, trung thực ý kiến của các thành viên đại diện các sở, ngành, địa phương tham dự cuộc họp, dự thảo Tờ trình của Ban chỉ huy, báo cáo Phó Trưởng ban (Giám đốc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) xem xét, trình UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định hỗ trợ.

### **Điều 11. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác**

Các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy bao gồm:

1. Kế hoạch, triển khai các Nghị định, Quyết định, Kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai (nếu có).
2. Kế hoạch phòng chống thiên tai của tỉnh theo giai đoạn.
3. Dự án ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai (rà soát hàng năm).
4. Ban hành kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai (ban hành hàng năm).
5. Kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền, đào tạo cán bộ, lực lượng xung kích phục vụ công tác PCTT.

### **Điều 12. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống thiên tai**

1. Căn cứ nhiệm vụ và diễn biến thiên tai, Trưởng Ban chỉ huy hoặc Phó Trưởng Ban chỉ huy được ủy quyền quyết định việc thành lập đoàn công tác của Ban chỉ huy trực tiếp đi kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác PCTT tại địa phương.

2. Trường hợp khẩn cấp, trên cơ sở chỉ đạo của lãnh đạo Ban chỉ huy, Văn phòng thường trực (hoặc người được Trưởng Ban giao) liên hệ trực tiếp với thành viên Ban chỉ huy (hoặc qua thành viên Tổ giúp việc), lập danh sách đoàn và thông báo tới các đơn vị liên quan.

3. Các đoàn công tác của Ban chỉ huy kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai theo nhiệm vụ, tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ được phân công; lập báo cáo kết quả kiểm tra, chỉ đạo gửi về Văn phòng thường trực để tổng hợp báo cáo lãnh đạo Ban chỉ huy và tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kết luận của đoàn.

### **Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Ban chỉ huy báo cáo UBND tỉnh:

a) Báo cáo nhanh về tình hình thiên tai diễn ra trên địa bàn (báo cáo trước 17h hàng ngày).

b) Báo cáo tổng hợp thiệt hại sau mỗi đợt thiên tai (chậm nhất 15 ngày sau khi kết thúc đợt thiên tai).

c) Báo cáo tình hình sạt lở bờ sông, bờ biển (trước ngày 15/3 và 15/12 hàng năm hoặc khi có sạt lở xảy ra).

d) Báo cáo sự cố công trình do ảnh hưởng của thiên tai, giải pháp khắc phục (báo cáo thường xuyên khi có sự cố xảy ra trong thiên tai).

đ) Báo cáo kết quả thực hiện dự án cấp bách, xung yếu đề điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai, những khó khăn tồn tại và đề xuất kiến nghị (trước ngày 25 hàng tháng).

e) Báo cáo tổng kết năm.

f) Báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu của Trưởng ban).

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

a) Trưởng ban báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về hoạt động của Ban chỉ huy trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc khi có tình huống khẩn cấp trong chỉ đạo điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai vượt tầm kiểm soát của Ban chỉ huy.

b) Các Phó Trưởng ban báo cáo Trưởng ban (đồng thời gửi văn phòng thường trực để tổng hợp, theo dõi, cập nhật, truyền tải thông tin khi cần thiết):

- Những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, những việc vượt quá thẩm quyền giải quyết và những việc cần xin ý kiến.

- Khi có tình huống cần xử lý khẩn cấp trong chỉ đạo điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Thành viên Ban chỉ huy gửi báo cáo Trưởng ban (đồng thời gửi Văn phòng thường trực để tổng hợp, theo dõi, cập nhật, truyền tải thông tin khi cần thiết) các nội dung:

- Định kỳ hàng năm: Kết quả thực hiện kế hoạch công tác và nhiệm vụ được giao; đề xuất điều chỉnh kế hoạch công tác của Ban chỉ huy.

- Đột xuất: Các vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền xử lý, giải quyết; các nội dung đột xuất theo chỉ đạo của lãnh đạo Ban chỉ huy.

d) Văn phòng thường trực:

- Theo dõi, tổng hợp, ký ban hành báo cáo nhanh hàng ngày về tình hình thiên tai; kịp thời chuyển văn bản chỉ đạo về công tác PCTT & TKCN của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai đến lãnh đạo, các thành viên Ban chỉ huy và các cơ quan có liên quan theo quy định.

- Tổng hợp, theo dõi, cập nhật, truyền tải thông tin kịp thời cho lãnh đạo Ban chỉ huy; chỉ đạo cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông và tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất lãnh đạo Ban chỉ huy xử lý những vấn đề báo chí, dư luận xã hội phản ánh liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai.

- Theo dõi, tổng hợp thiệt hại sau các đợt thiên tai báo cáo lãnh đạo Ban chỉ huy ban hành.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình sạt lở bờ biển, bờ sông trình lãnh đạo Ban chỉ huy ban hành.

- Tổng hợp sự cố công trình do ảnh hưởng của thiên tai, giải pháp khắc phục trình lãnh đạo Ban chỉ huy báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT.

- Tổng hợp kết quả thực hiện các dự án cấp bách, xung yếu đề điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai, những khó khăn, tồn tại và giải pháp khắc phục trình lãnh đạo BCH báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo TW về PCTT để có giải pháp chỉ đạo kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

3. Hình thức: báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo tại các phiên họp thường kỳ và đột xuất của Ban chỉ huy; báo cáo qua Email, tin nhắn, điện thoại,...

**Điều 14. Mối quan hệ công tác giữa Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh với Ban chỉ huy PCTT & TKCN các sở, ngành, địa phương.**

1. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các sở, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định.

2. Ban chỉ huy PCTT & TKCN các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

## Chương IV

### KINH PHÍ, NHÂN LỰC HOẠT ĐỘNG

#### Điều 15. Kinh phí và nhân lực

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban chỉ huy do Ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của UBND tỉnh; các khoản hỗ trợ, viện trợ trực tiếp cho Ban chỉ huy và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành, địa phương có thành viên tham gia Ban chỉ huy chủ động sắp xếp, bố trí nhân lực phù hợp để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được phân công của Văn phòng thường trực và thành viên Ban chỉ huy.

3. Nguồn kinh phí phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được tỉnh bố trí theo kế hoạch hàng năm, giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo thực hiện sử dụng kinh phí đúng mục đích, quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### Điều 16. Sử dụng kinh phí

Kinh phí hoạt động của Ban chỉ huy được giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy thực hiện sử dụng đúng mục đích đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan. Ban chỉ huy, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy được sử dụng con dấu của Ban Chỉ huy và đăng ký sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để giao dịch.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban, các Phó Trưởng ban, thành viên Ban chỉ huy, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành căn cứ Quy chế này và tình hình thực tiễn công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại đơn vị ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành.

3. Văn phòng thường trực theo dõi, tổng hợp việc thực hiện Quy chế này và kịp thời đề xuất, trình Trưởng ban xem xét, sửa đổi, bổ sung khi cần thiết./.